

Số: /BC-SGDĐT Nam Định, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021, Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh năm 2023

Triển khai Công văn số 3419/SKHĐT-KTĐN&HTDN ngày 15/11/2023 của Sở KH&ĐT về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021, Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của UBND tỉnh về nhiệm vụ nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Sở đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) giai đoạn 2021-2025¹, Chương trình, kế hoạch công tác năm 2023, năm học 2022-2023, năm học 2023-2024 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị đảm bảo công tác an ninh, an toàn trường học, công tác phòng, chống dịch bệnh,...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức tham gia đào tạo nghề ngoài công lập

Sở GDĐT thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do Sở tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh theo quy định². Qua đó kiểm soát chặt chẽ việc tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành các VBQPPL quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không rõ ràng, không cụ thể, không khả thi, cản trở điều kiện đầu tư kinh doanh, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân

Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo yêu cầu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CB,CC,VC) nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương trong

¹ Kế hoạch số 1267/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) giai đoạn 2021-2025

² Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/07/2021 Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 04/03/2021 Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định; Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.

việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm tra; thực hiện công khai đầy đủ thông tin địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị (PAKN) và chuyên mục hỏi - đáp; thiết lập số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử tiếp nhận xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức trên Cổng thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <http://namdinh.edu.vn>; tiếp nhận, xử lý PAKN về quy định hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia,... Thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận và giải quyết các PAKN, khiếu nại, tố cáo của cá nhân, doanh nghiệp, giải quyết đúng quy định, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Công khai kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PAKN theo đúng quy định. Phối hợp với các sở, ngành đưa thông tin về cải cách hành chính (CCHC) đáp ứng nhu cầu của tổ chức, công dân tới làm việc và yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT) trong thực hiện dịch vụ hành chính công. Năm 2023, Sở không nhận được PAKN về quy định hành chính, hành vi hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở do tổ chức, công dân PAKN trực tiếp cũng như UBND tỉnh tiếp nhận, chuyển đến Sở.

Năm 2023, Bộ GDĐT đã ban hành 05 Quyết định về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ³, Sở đã chủ động, kịp thời tham mưu với Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tương ứng tại địa phương⁴, đăng tải, công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở⁵ đồng thời phối hợp UBND các huyện, thành phố, Sở TT&TT rà soát Quy trình nội bộ giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, UBND cấp huyện được sửa đổi, bổ sung. Cụ thể:

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 02.

- Tổng số VBQPPL có quy định TTHC được công bố: 0.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 138 (80 TTHC cấp tỉnh, 38 TTHC cấp huyện, 05 TTHC cấp xã, 15 TTHC lĩnh vực Thanh tra – Nội vụ - Tư pháp – Lĩnh vực khác); trong đó số TTHC được công khai: 86 (69 TTHC cấp tỉnh, 15 TTHC lĩnh vực Thanh tra – Nội vụ - Tư pháp - Lĩnh vực khác, 02 TTHC nội bộ).

³ Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 880/QĐ-BGDĐT ngày 27/3/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 922/QĐ-BGDĐT ngày 30/3/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung; TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 1160/QĐ-BGDĐT ngày 21/4/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 2231/QĐ-BGDĐT ngày 03/8/2023 về việc công bố TTHC bị bãi bỏ, lĩnh vực giáo dục đại học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT

⁴ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, UBND cấp huyện; Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT

⁵ Quyết định số 354/QĐ-SGDĐT ngày 31/3/2023 về việc công khai danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT; Quyết định số 422/QĐ-SGDĐT ngày 12/5/2023 về việc công khai danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT;

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của Sở tính đến thời điểm báo cáo: 138; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: 86.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 138; trong đó: TTHC do Trung ương quy định: 138; số TTHC do địa phương quy định: 0.

Sở thực hiện công bố Danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở thực hiện tại Trung tâm phục vụ Hành chính công, xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh (gọi tắt là Trung tâm của tỉnh) 86 TTHC; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của Sở <http://namdinh.edu.vn>; Cổng DVCTT: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn> để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện TTHC; công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đồng thời có cơ sở, điều kiện để thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của cán bộ, công chức.

Năm 2023, các TTHC lĩnh vực GDĐT không thuộc các nhóm, lĩnh vực dự kiến rà soát trọng tâm năm 2023. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Sở thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời quy định về TTHC, văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, của các cấp, các ngành; chỉnh sửa, bổ sung vào Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Qua rà soát, đánh giá, đa số các TTHC là cần thiết để bảo đảm yêu cầu quản lý Nhà nước và quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; đảm bảo tính hợp lý của một TTHC; trình tự, cách thức, hồ sơ, thời hạn, đối tượng thực hiện TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể, phù hợp điều kiện của cơ quan giải quyết TTHC và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức với chi phí thấp nhất. Cơ quan giải quyết TTHC được quy định phù hợp với thẩm quyền quản lý Nhà nước đối với cấp hành chính theo quy định của pháp luật. Mẫu đơn, tờ khai rõ ràng, ngắn gọn, hợp lý, cần thiết cho việc giải quyết TTHC. Các TTHC được ban hành đảm bảo tính pháp lý, đúng thẩm quyền theo quy định. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã rà soát là 86/86 TTHC, trong đó Số TTHC kiến nghị UBND tỉnh công bố đơn giản hóa là 01/86 TTHC. Số TTHC giữ nguyên là 85 TTHC. Số TTHC được thông qua phương án đơn giản hóa: 01 TTHC (Thủ tục Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục - Lĩnh vực GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác, Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chỉ tịch UBND tỉnh). Tiến hành rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh công bố 02 TTHC nội bộ: Thủ tục Lựa chọn, phê duyệt danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh và Thủ tục Điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Sở GDĐT tổ chức rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa đối với các TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, trình UBND tỉnh phê duyệt⁶.

Triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC như tiếp nhận hồ sơ và chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; cung cấp TTHC trực tuyến toàn trình và một phần (mức độ 3,4) theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Kết quả: hiện

⁶ Báo cáo số 1407/BC-SGDĐT ngày 15/8/2023 kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2023

tại trên Cổng DVCTT của tỉnh, Sở đã cung cấp 75/86 TTHC, đạt tỷ lệ 87,2% TTHC được cung cấp trực tuyến toàn trình và một phần. Năm 2023, tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023, Sở đã tiếp nhận và xử lý 733 hồ sơ TTHC (giải quyết trước hạn: 559, đúng hạn: 124, quá hạn: 0; đang giải quyết: 20, trong đó, trong hạn: 20, quá hạn: 0); trả kết quả 596/733 hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI.

Thực hiện Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 1223/KH-SGDĐT ngày 23/8/2021 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, lập danh sách phân công Lãnh đạo, cán bộ, công chức trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, trong đó đề ra mục đích, yêu cầu, nội dung nhiệm vụ và lộ trình thực hiện Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh, Sở phối hợp với Sở TT&TT xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm DVCTT và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh, đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được UBND phê duyệt quy trình nội bộ được áp dụng trên phần mềm Một cửa điện tử. Triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC như tiếp nhận hồ sơ và chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, cung cấp TTHC trực tuyến toàn trình và một phần, mở tài khoản tạm thu tại Ngân hàng để triển khai thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVCTT của tỉnh. Việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC của Sở hoàn toàn được thực hiện tại Trung tâm của tỉnh. Năm 2023, Sở đã tiếp nhận 733 hồ sơ, trong đó số mới tiếp nhận trực tuyến trong kỳ là 516 hồ sơ, đạt tỉ lệ 70,4%; tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 là 733/733 hồ sơ, đạt tỉ lệ 100%. Tính đến thời điểm báo cáo, Sở không tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân giải quyết TTHC có phát sinh phí, lệ phí.

Tăng cường UDCNTT trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc: sử dụng sử dụng phần mềm QLVB&ĐH, chữ ký số điện tử,... đồng thời áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 góp phần tích cực trong việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “Một cửa liên thông” theo quy định, góp phần tăng cường hiệu quả công tác quản lý, cung cấp dịch vụ hành chính công, từng bước tạo được lòng tin và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; Kế hoạch số 23, 40 của UBND tỉnh⁷, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, Sở GDĐT được UBND tỉnh đánh giá đã hoàn thành

⁷ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai thực hiện Đề

100% các nhiệm vụ (5 nhiệm vụ) của ngành giáo dục. Hoàn thành thu thập, hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của HS, GV trên CSDL giáo dục đào tạo để xác thực, định danh, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư. Đến nay, 100% tài khoản định danh cá nhân của HS, GV đã xác thực, định danh, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư.

Tổ chức thành công hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, triển khai các giải pháp, ứng dụng CNTT, giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực GDĐT năm học 2022-2023 tới tất cả các CSGD trong tỉnh. 100% trường học trực thuộc Sở đã triển khai thu học phí và một số khoản thu khác qua tài khoản ngân hàng; các CSGD trực thuộc các huyện, thành phố đã bước đầu triển khai.

Cấp tài khoản Office 365 cho 100% trường phổ thông; tổ chức hội thảo và tập huấn về ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường. Hiện nay, mỗi tài khoản GV đều có thể tổ chức dạy học trực tuyến có bản quyền (MS Team).

2. Tăng cường giải pháp hiệu quả nâng cao chất lượng dịch vụ cung ứng Giáo dục theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra

a) Công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục

Xây dựng Kế hoạch truyền thông; thành lập Ban quản lý, vận hành, sử dụng Cổng TTĐT của Sở theo Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng TTĐT tại Sở và phối hợp với các sở, ban, ngành tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh (CMHS) và Nhân dân về các chủ trương, nội dung đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT).

Thường xuyên cập nhật các hoạt động giáo dục của địa phương; đưa tin, bài về các hội thi cuộc thi, các hoạt động đổi mới giáo dục trên Cổng TTĐT của Sở, các đơn vị và qua các phương tiện truyền thông nhằm tác động tích cực tới CMHS, HS và toàn xã hội. Cập nhật kịp thời các VBQPPL, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền chuyển tới các cơ quan, đơn vị trong ngành, kịp thời đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở để phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện.

b) Rà soát mạng lưới trường lớp, tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn quốc gia và trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn

- Mạng lưới trường, lớp:

Thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh, ngành GDĐT tiếp tục phối hợp UBND các huyện, thành phố rà soát quy hoạch, khảo sát, đánh giá thực trạng về quy mô, cơ sở vật chất (CSVCh) trường, lớp học để thực hiện dồn dịch điểm trường, sáp nhập các trường có quy mô nhỏ; việc sáp

án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030"; Kế hoạch số 40/KH-TCTTKĐA ngày 31/5/2022 của Tổ công tác triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử tỉnh Nam Định về điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ thực hiện Đề án.

xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục (CSGD) được thực hiện trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, bảo đảm quyền lợi học tập của HS, phù hợp với quy hoạch, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Cơ sở mạng lưới trường học trên địa bàn toàn tỉnh:

+ 230 trường mầm non (04 trường mầm non tư thục)⁸; 227 trường tiểu học; 226 trường THCS; 57 trường THPT (12 trường THPT ngoài công lập); 02 trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; 01 trung tâm Hướng nghiệp và GDTX tỉnh; 09 trung tâm GDNN-GDTX thuộc các huyện, 01 trường Cao đẳng sư phạm, 226 trung tâm HTCD xã, thị trấn, 60 trung tâm ngoại ngữ-tin học, 07 trung tâm giáo dục kỹ năng sống, 05 trung tâm giáo dục hoà nhập.

+ Hệ thống các trường đại học thuộc các Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh: 04 trường (Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp; Đại học Điều dưỡng; Đại học Sư phạm Kỹ thuật; Đại học Lương Thế Vinh).

+ Hệ thống các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh: 08 trường (cao đẳng Xây dựng, cao đẳng Công nghiệp, cao đẳng Nghề số 20, cao đẳng sư phạm, cao đẳng Kinh tế và Công nghệ, cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch; trung cấp Công nghệ số 8, trung cấp Y tế).

- *Tăng cường cơ sở vật chất và xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn:*

Sở đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia và trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn bảo đảm tiêu chí của các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao. Toàn tỉnh có 672/728 trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 92,4%, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước (mầm non 193/230 trường; tiểu học 218/227 trường; THCS 220/226 trường; THPT 41/45 trường); 610 trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, tỷ lệ 83,8% (mầm non 173; tiểu học 213; THCS 207; THPT 16).

- Các CSGD đã tích cực đầu tư CSVC, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường học theo đúng quy định⁹.

c) Hoạt động chuyên môn

- Năm học 2022-2023, ngành GDĐT Nam Định triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học với chủ đề “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”; toàn ngành tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp*”

⁸ 138 cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục được cấp phép hoạt động.

⁹ Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 2/1/2003 về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số 11185/GDTH ngày 17/12/2004 Hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số 886/SGDĐT-GDTH ngày 5/7/2018 về việc triển khai mô hình Thư viện thân thiện.

hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 6, 7, 10 đảm bảo tiến độ và chất lượng. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4, 8, 11 năm học 2023-2024.

- Tiếp tục triển khai dạy chương trình tiếng Anh thí điểm hệ 10 năm cho 100% HS khối lớp 4, 5, 8, 9, 11, 12; các khối lớp 3, 6, 7, 10 học theo CTGDPT 2018; triển khai chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đối với 26,06% học sinh lớp 1,2; thí điểm triển khai dạy tiếng Anh thông qua môn Toán và môn Khoa học ở một số trường tiểu học. Ngoài tiếng Anh, tỉnh Nam Định tiếp tục duy trì việc dạy tiếng Nga, tiếng Pháp cho HS của trường THCS Trần Đăng Ninh, THPT chuyên Lê Hồng Phong.

Thực hiện “Đề án tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2026” của UBND tỉnh Nam Định, năm học 2022-2023, có 109 trường phổ thông triển khai liên kết dạy tiếng Anh với giáo viên nước ngoài (73 trường Tiểu học, 15 trường THCS, 21 trường THPT) triển khai liên kết dạy tiếng Anh với 07 trung tâm ngoại ngữ. Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh triển khai dự án "Tiếp nhận tình nguyện viên người nước ngoài vào hoạt động tại các cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Nam Định", trong năm học đã tiếp nhận 03 tình nguyện viên nước ngoài tham gia hỗ trợ giảng dạy tiếng Anh trong các CSGD phổ thông.

Thúc đẩy phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường phổ thông, góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập và làm việc. Các CSGD phổ thông, vận dụng linh hoạt các hoạt động trong bộ tài liệu “Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ”. Hầu hết các CSGD đã xây dựng câu lạc bộ tiếng Anh cấp trường, tổ chức các ngày hội ngoại ngữ (Halloween, dạ hội tiếng Anh, hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp trường, cấp cụm...). Tổ chức Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh. Chất lượng dạy học ngoại ngữ của tỉnh Nam Định ngày càng được nâng lên, nhiều HS đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế cao hơn chuẩn đầu ra quy định.

Hoàn thành kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 8, 9 THCS và 11, 12 THPT, GDTX. Kết quả: 1.327/2.218 học sinh lớp 8, 9 dự thi đạt giải (74 giải Nhất, 439 giải Nhì, 474 giải Ba, 340 giải Khuyến khích); 1.055/1.744 học sinh lớp 11, 12 dự thi đạt giải (53 giải Nhất, 338 giải Nhì, 367 giải Ba, 297 giải Khuyến khích). Các đơn vị đạt thành tích cao là Phòng GDĐT thành phố Nam Định, huyện Nam Trực, huyện Ý Yên; Trường THPT Hoàng Văn Thụ, THPT Nguyễn Khuyến, THPT Giao Thủy. Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh được phát trực tiếp trên Youtube với sự tham gia của giám khảo người nước ngoài, tổng số 444 học sinh tham dự (150 học sinh tiểu học, 150 học sinh THCS và 144 học sinh

THPT). Kết quả, 276 học sinh đạt giải (26 giải Nhất, 56 giải Nhì, 88 giải Ba)¹⁰. Hội thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh cấp tỉnh với 625/1.024 học sinh dự thi đạt giải (65 giải Nhất, 130 giải Nhì, 209 giải Ba, 221 giải Khuyến khích)¹¹.

+ Các sân chơi cấp quốc gia bậc tiểu học: 01 học sinh đạt giải Đại sứ văn hoá đọc (tương đương giải xuất sắc); 01 học sinh đạt giải Nhì và 08 học sinh đạt giải Khuyến khích cuộc thi “Ý tưởng trẻ thơ”; 01 giải Nhất và 01 giải Trường thành cuộc thi Sơ đồ tư duy; 02 giải Nhất, 04 giải Nhì, 03 giải Ba và 07 giải Khuyến khích sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt.

- 73/93 học sinh dự thi đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia với 03 giải Nhất, 23 giải Nhì, 25 giải Ba, 22 giải Khuyến khích, duy trì trong nhóm 5 địa phương có số lượng giải cao nhất toàn quốc; có 07 học sinh được chọn tham dự kì thi chọn đội tuyển Olympic quốc tế; 01 học sinh đạt huy chương Bạc Olympic Hoá học quốc tế tại Uzbekistan.

- Hoàn thành công tác thi tốt nghiệp THPT. Tỉnh Nam Định tiếp tục trong nhóm địa phương dẫn đầu toàn quốc về điểm trung bình môn thi tốt nghiệp, trong đó có 08/09 môn trong top 10 toàn quốc (môn Toán và Hoá học xếp thứ 1); điểm bình quân học của thí sinh Nam Định đạt 40,03 điểm, dẫn đầu toàn quốc; với 751 điểm 10, Nam Định tiếp tục duy trì xếp hạng thứ 4 toàn quốc về số lượng điểm 10. Thí sinh đạt điểm 10 môn Ngữ văn duy nhất và thí sinh đạt tổng điểm thi tốt nghiệp cao nhất cả nước đều thuộc về Nam Định.

- 01 dự án Khoa học kỹ thuật của học sinh trường THPT chuyên Lê Hồng Phong đạt giải Nhất Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia năm học 2022-2023, được chọn cử dự thi quốc tế tại Mỹ; dự án trên đạt huy chương Vàng Olympic Phát minh và Sáng tạo thế giới WICO 2023 tại Hàn Quốc.

- 08 học sinh đạt giải vòng thi quốc gia Cuộc thi Vô địch Tin học văn phòng thế giới MOSWC- Viettel 2023 (01 giải Nhất, 05 giải Nhì và 02 giải Ba); 01 học sinh đạt huy chương Đồng vòng chung kết Cuộc thi Tin học văn phòng thế giới MOSWC 2023 tại Mỹ.

- Xếp thứ Nhất toàn quốc Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số do Bộ GDĐT tổ chức với 31 giải (02 giải Nhất; 04 giải Nhì; 08 giải Ba, 17 giải Khuyến khích).

- Tổ chức thành công các cuộc thi, hội thi nhằm tăng cường giáo dục thẩm mỹ, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong môi trường giáo dục, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh phổ thông, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong các nhà trường. Tiêu biểu như Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (tập thể Sở GDĐT Nam Định được Bộ GDĐT tặng Bằng khen, là 1 trong 10 tỉnh có số thí

¹⁰ Các đơn vị đạt thành tích cao: Phòng GDĐT thành phố Nam Định, huyện Trực Ninh, huyện Vụ Bản, huyện Giao Thủy; Trường THPT Nguyễn Khuyến, A Hải Hậu, chuyên Lê Hồng Phong,...

¹¹ Các đơn vị có nhiều học sinh đạt kết quả cao là: Phòng GDĐT huyện Giao Thủy, Vụ Bản, trường THPT A Hải Hậu, THPT Giao Thủy, THPT chuyên Lê Hồng Phong.

sinh dự thi cao nhất với 42.739 thí sinh tham gia, có 02 cá nhân đạt giải toàn quốc: 01 giải Ba, 01 giải Tư); Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh; tham gia Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” cụm thi đua số 2, Sở đạt giải Ba toàn đoàn, 03 tiết mục đạt giải (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba). Tổ chức thành công Hội thi Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh THPT tỉnh Nam Định lần thứ I năm 2022, Cuộc thi TDTT học sinh phổ thông tỉnh Nam Định; tham gia Hội thao GDQPAN học sinh THPT toàn quốc đạt: 01 giải Nhì, 02 giải Ba, 03 giải Khuyến khích¹².

- Hướng dẫn, phát động, khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các Hội thi, sân chơi dành cho học sinh tiểu học như: An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, vẽ tranh ATGT với chủ đề “Đội mũ xinh bảo vệ chúng mình”, vẽ tranh quốc tế Toyota “Chiếc ô tô mơ ước”, Trạng Nguyên tiếng Việt...; khuyến khích các nhà trường thành lập các câu lạc bộ như Bóng đá, Điền kinh, Cờ vua, Thể dục nhịp điệu, Aerobic... tạo cơ hội cho học sinh được vui chơi, rèn luyện sức khỏe và phát triển năng lực cá nhân.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 01/11/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 tỉnh Nam Định”, Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường THPT, THCS, trung tâm GDTX, GDNN-GDTX thành lập tổ tư vấn hướng nghiệp; phối hợp với các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp xây dựng chương trình tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh. Kết quả: 100% trường THCS, THPT có Chương trình Giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; 100% trường THCS, THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh công nhận kết quả PCGD - XMC năm 2022¹³: 10/10 huyện, thành phố tiếp tục duy trì tốt chất lượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, chuẩn XMC mức độ 2. Riêng đối với PCGD THCS, 9/10 huyện, TP đạt mức độ 3, tăng 01 đơn vị so với năm trước. Hiện toàn tỉnh còn huyện Giao Thủy đạt PCGD THCS mức độ 2.

Phát động và tổ chức thành công Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số tỉnh Nam Định (với tổng số là 1.526 sản phẩm) và tham dự Cuộc thi do Bộ GDĐT tổ chức. Kết quả chung cuộc, tỉnh Nam Định xếp thứ Nhất toàn quốc, đạt 31/154 giải của cuộc thi (2/5 giải Nhất; 4/10 giải Nhì; 8/50 giải Ba và 17/89 giải Khuyến khích).

- *Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo*: Tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác đào tạo Lưu học sinh Lào giữa 02 tỉnh Nam Định và U Đôn Xay,

¹² Các đơn vị có học sinh đạt giải cao là THPT Mỹ Lộc, THPT Nguyễn Huệ, THPT Đại An.

¹³ Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ năm 2022.

nước CHDCND Lào. Tính đến thời điểm hiện tại có 07 lưu học sinh Lào đang học tập, sinh hoạt tại trường Đại học Điều dưỡng¹⁴. Sở tham mưu UBND tỉnh tiếp nhận 03 tình nguyện viên nước ngoài về công tác tình nguyện tại các trường thuộc xã Nghĩa Hùng và thị trấn Quỳ Nhất, huyện Nghĩa Hùng với thời gian tình nguyện tại Nam Định là 01 năm. Triển khai Kế hoạch tổ chức dạy học kết nối năm học 2022-2023; qua đó đã thúc đẩy GV, HS được trao đổi chuyên môn, giao lưu với các nền văn hóa khác nhau giúp hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực HS một cách toàn diện, nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học cho GV và HS; từng bước xây dựng trường học kết nối¹⁵. Đầu năm học 2022-2023, 11 thầy, cô giáo của tỉnh Nam Định được Microsoft toàn cầu công nhận Chuyên gia giáo dục sáng tạo của Microsoft (MIEE), là tỉnh đầu tiên trong toàn quốc vinh danh và khen thưởng cho các thầy, cô giáo.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh, Sở đã tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho các nhà đầu tư nước ngoài trong việc đầu tư thành lập trung tâm Ngoại ngữ Tin học và tổ chức hoạt động; tạo điều kiện cho các trung tâm hợp đồng với giáo viên người nước ngoài về làm việc tại trung tâm. Trên địa bàn tỉnh hiện có 03 CSGD có vốn đầu tư nước ngoài, Sở đã tăng cường quản lý các CSGD có vốn đầu tư nước ngoài và các CSGD giảng dạy chương trình nước ngoài, tích hợp, thông tin về các CSGD được công khai, minh bạch trên Cổng thông tin điện tử của Sở và của các đơn vị. Sở đã phối hợp với trường CĐKTKT tổ chức dạy học văn hoá hệ trung cấp nông nghiệp chất lượng cao cho HS sau THCS trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan liên quan hoàn thiện Đề án liên kết với tỉnh Miyazaky, Nhật Bản đào tạo hệ trung cấp nông nghiệp chất lượng cao cho HS sau THCS trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

- Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn ổn định, phát triển. Chỉ đạo, tổ chức rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học; rà soát sắp xếp, tinh giản, tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đảm bảo gắn với nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới và sáng tạo trong công tác bồi dưỡng đội ngũ tạo động lực cho giáo viên, cán bộ quản lý tích cực, chủ động, sáng tạo trong quản lý, dạy và học cũng như trong tự học, tự bồi dưỡng.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS; tăng cường tổ chức nhiều sân chơi trí tuệ, các cuộc giao

¹⁴ Trong tháng 8/2022, 01 sinh viên Lào khoá 2019-2023 tự ý thôi học và đã có công văn của U Đôm Xay về việc xác nhận nghỉ học của em sinh viên này. UBND tỉnh đã ra có công văn đề nghị Sở GDĐT, Sở Tài chính, Trường Đại học Điều dưỡng làm các thủ tục để thôi học sinh viên này.

¹⁵ Việc kết nối lớp học tại các nhà trường với lớp học của các trường khác thuộc tỉnh, tỉnh khác trong nước hoặc với lớp học các nước trên thế giới qua các giờ học theo chuyên đề bám sát chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; qua đó HS có cơ hội thể hiện năng lực giao tiếp-hợp tác, tự chủ-tự học, giải quyết vấn đề-sáng tạo; trau dồi kiến thức về văn hóa, niềm khao khát được trở thành những công dân toàn cầu.

lưu, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS. Chỉ đạo giám sát chặt chẽ việc xây dựng kế hoạch và triển khai nội dung sinh hoạt chuyên môn; đẩy mạnh hoạt động của cụm trường.

- Thực hiện tốt việc triển khai chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.

- Công tác khảo thí được thực hiện theo hướng đảm bảo khách quan, trung thực; kiểm định chất lượng giáo dục được quan tâm, số lượng trường được công nhận và cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục tiếp tục tăng. Giữ vững và phát huy thành tích thi HS giỏi quốc gia, quốc tế.

- Công tác CCHC tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh, nhất là thực hiện việc rà soát các TTHC và việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo quy định.

- Các phong trào thi đua được phát động sâu rộng và toàn diện, qua đó góp phần xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thúc đẩy các hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục vẫn còn bất cập về số lượng, cơ cấu. Hiện tại, cấp tiểu học thiếu nhiều giáo viên, việc tuyển dụng gặp khó khăn do thiếu nguồn tuyển có trình độ đại học trở lên; cấp THCS thiếu giáo viên dạy các môn học mới như môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (do giáo viên dạy các môn này chưa được đào tạo, bồi dưỡng bổ sung kiến thức theo Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT, 2454/QĐ-BGDĐT, 2455/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ GDĐT); cấp THPT chưa có giáo viên dạy các môn Âm nhạc, Mĩ thuật.

- Công tác quy hoạch đất cho trường học ở khu vực thành phố gặp nhiều khó khăn; một số trường có sĩ số học sinh/lớp cao do nằm trong khu vực tập trung đông dân cư. Một số trường khó khăn trong việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia do số lớp vượt quá quy định hoặc không đảm bảo yêu cầu về diện tích. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học ở nhiều nhà trường chưa đáp ứng quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông do ngân sách địa phương hạn hẹp, nguồn kinh phí xã hội hoá còn hạn chế.

- Hiện còn nhiều địa phương chưa thực hiện giao quyền tự chủ về tài chính cho các trường mầm non công lập (thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc, huyện Ý Yên, huyện Nam Trực, huyện Xuân Trường, huyện Giao Thủy).

- Trang thiết bị về CNTT và hạ tầng mạng Internet chưa đảm bảo.

- Còn vướng mắc về cơ chế quản lý đối với loại hình TT GDNN-GDTH (01 TT thuộc 03 đơn vị quản lý: huyện, thành phố; Sở GDĐT, Sở LĐ-TB&XH).

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

Thực hiện chủ đề năm học “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*” của Bộ GDĐT; tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học sinh giỏi, phần đầu duy trì trong nhóm các địa phương có chất lượng học sinh giỏi quốc gia, chất lượng thi tốt nghiệp THPT cao của toàn quốc; phần đầu có học sinh tham gia và đạt giải quốc tế. Toàn ngành tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Chủ động trong công tác tham mưu để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục
2. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên
3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp
4. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục
5. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh
6. Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.
7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục: Mở rộng, củng cố và nâng cao hiệu quả của hợp tác quốc tế để nâng cao chất lượng giáo dục
8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số
9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo
10. Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành
11. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021, Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Nam Định năm 2023, Sở GDĐT Định gửi Sở KH&ĐT Nam Định tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó GD Sở;
- Công đoàn GD tỉnh;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT;
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thuận

